

BỘ Y TẾ  
VIỆN VỆ SINH DỊCH TỄ  
TÂY NGUYÊN

Số: A27/VTN-VTQT  
V/v mời báo giá gói thầu mua sắm  
thiết bị PTN năm 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đắk Lắk, ngày 05 tháng 6 năm 2026

**Kính gửi:** Các đơn vị có khả năng cung ứng trên thị trường

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ nhu cầu triển khai công tác mua sắm tài sản, trang thiết bị năm 2026, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên có nhu cầu tiếp nhận báo giá để làm cơ sở xây dựng dự toán, giá gói thầu và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cho Gói thầu 21.HH. mua sắm thiết bị PTN năm 2026 (*yêu cầu kỹ thuật chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

***Yêu cầu báo giá:***

- Địa điểm cung cấp: 34 Phạm Hùng, P. Tân An, Tỉnh Đắk Lắk.
- Hiệu lực báo giá: tối thiểu 90 ngày.
- Giá báo giá phải bao gồm toàn bộ chi phí cung cấp hàng hóa, thuế VAT, vận chuyển, lắp đặt hoàn chỉnh, vật tư lắp đặt tiêu chuẩn, vận hành chạy thử, bảo hành và các chi phí liên quan khác.
- Thời gian nhận báo giá: đến hết ngày 15/6/2026.
- Đơn vị nhận báo giá: Phòng Vật tư – Quản trị, Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên; 34 Phạm Hùng, P. Tân An, Tỉnh Đắk Lắk.
- Yêu cầu pháp lý: báo giá phải được ký tên, đóng dấu của người đại diện theo quy định.

Quý đơn vị có thể chào giá một hoặc tất cả các thiết bị trong gói thầu theo khả năng cung ứng.

Rất mong sự hợp tác của Quý đơn vị.

Trân trọng!

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- TTĐT (đăng website);
- Lưu: VT, VTQT.



Lê Thanh Hiền

## PHỤ LỤC

Yêu cầu kỹ thuật Gợi thầu 21.HH. mua sắm thiết bị phòng thí nghiệm năm 2026

(kèm theo Công văn số /VTN-VTQT ngày /6/2026)

TT	Tên thiết bị	Thông số yêu cầu	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu khác
1	Máy đo độ dẫn điện của nước	Dải đo độ dẫn điện: 0,0001 $\mu$ S/cm-2,000 mS/cm Độ phân giải dẫn điện: 0,001-1 $\mu$ S/cm Độ chính xác về độ dẫn điện ( $\pm$ ) 0,5% Phương pháp hiệu chuẩn: Tuyến tính, nhập hàng số cell thủ công Khoảng đo -30-130°C Bao gồm các phụ kiện và dung dịch chuẩn kèm theo	cái	1	Thiết bị phải được hiệu chuẩn khi cung cấp
2	Nồi hấp tiệt trùng	Kích thước ngoài: WxHxD: 660x1191x652mm (chiều cao khi mở nắp H=1440mm) Kích thước buồng mẫu: f x D = $\geq$ 420x795mm Thể tích $\geq$ 110L Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz Phạm vi hiển thị nhiệt độ: 5 đến 135°C Áp suất hấp sấy tiệt trùng lớn nhất: 2.6bar (0.26Mpa) Phạm vi hiển thị nhiệt độ: 5 đến 135°C Nhiệt độ để giữ ấm: 45 -60°C Phạm vi nhiệt độ cài đặt để hấp sấy agar: 60 đến 100°C Buồng hấp sấy mẫu bằng thép không rỉ: SUS304 hoặc tương đương Thời gian tiệt trùng có thể cài đặt: 1 – 250 phút Thời gian hoạt động theo chu trình tự động từ 1 đến 7 ngày Đồng hồ đo áp: 0 tới 0.4Mpa Có Màn hình hiển thị quá trình hoạt động theo từng giai đoạn, điều khiển vận hành cài đặt chương trình theo bộ vi xử lý.	cái	1	thiết bị phải được hiệu chuẩn, kiểm định khi cung cấp
3	Tủ âm sâu -80°C	Khoảng nhiệt độ của tủ -40°C / -86°C Thể tích $\geq$ 380 lít Màn hình cảm ứng $\geq$ 7" tích hợp vi xử lý ARM9 Có Điều khiển khởi động / tắt máy, truy cập bằng phím điện tử và password. - Có kết nối USB, thẻ SD	cái	1	thiết bị phải được hiệu chuẩn khi cung cấp
4	Máy đo pH cầm tay	- Phạm vi đo: -2,00 đến 16,00 pH và đo được nhiệt độ. - Độ phân giải: 0,01 pH, 0,1oC	cái	1	thiết bị phải được

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ chính xác: <math>\pm 0,01</math> pH, <math>\pm 0,5</math> oC</li> <li>- Nhiệt độ: 0 đến 100oC và bù nhiệt tự động</li> <li>- Màn hình: LCD có nền đèn</li> <li>- Nguồn điện: pin đa dạng (AA,9V, CR2032)</li> <li>- Thời lượng pin: 500 giờ</li> <li>- Hiệu chuẩn tự động hoặc thủ công 1,2 hoặc 3 điểm với dung dịch đệm tiêu chuẩn 4,01; 7,00; 10,01)</li> <li>- Tính năng khác: tự động tắt, giữ màn hình, cảnh báo hiệu chuẩn, ghi dữ liệu phép đo, chống nước.</li> <li>- Bao gồm các phụ kiện và dung dịch chuẩn kèm theo</li> </ul>			hiệu chuẩn khi cung cấp
5	Kính hiển vi sinh học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống quang học: Hệ thống quang học vô cực CFI60</li> <li>- Chiếu sáng: Đèn LED trắng</li> <li>- Ống kính fly-eye tích hợp</li> <li>- Có thể lắp tối đa hai bộ lọc đường kính 45 mm</li> <li>- Có tính năng quản lý cường độ ánh sáng</li> <li>- Lấy nét thô/mịn đồng trục (nằm ở cả hai bên)</li> <li>- Vòng điều chỉnh mô-men xoắn núm lấy nét thô và nút chặn chuyển động dọc của bộ</li> <li>- Tube: Góc nghiêng 45°, khoảng cách đồng trục: 50-75 mm, chiều cao điểm mắt: có thể điều chỉnh đến 2 vị trí</li> <li>- Đầu kính: Đầu kính năm chấu kiểu đảo ngược (bên trong thân chính)</li> <li>- Bệ soi cơ học hình chữ nhật (bên trong thân chính), có giá đỡ mẫu và hiệu chuẩn vernier, di chuyển ngang: 76 (X) x 52 (Y) mm</li> <li>- Tụ quang: Tụ quang Abbe, NA 1.25, có thể di chuyển theo chiều dọc và có thể căn giữa</li> <li>- Phương pháp quan sát: Trường sáng, tương phản pha, huỳnh quang diasopic, trường tối, phân cực đơn giản</li> <li>- Xử lý chống nấm: Sơn chống nấm được phủ xung quanh hệ thống quang học</li> <li>- Nguồn điện: 100-240 VAC, 50-60 Hz</li> </ul> <p><b>Cung cấp bao gồm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kính hiển vi</li> <li>- Máy ảnh kính hiển vi</li> <li>- Cáp USB</li> </ul>	cái	1	